

Bản án số: 30/2020/HS-ST

Ngày: 15-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Triệu Luật.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Lệ Hằng.

Ông Phạm Minh Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Anh Tú – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Diễm Hằng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Lưu Á H; sinh năm: 1997 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: đường N, Phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở: lô C Chung cư Q, Phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Kiều A G và bà: Lưu Thị Đ; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị bắt tạm giam ngày: 30/11/2019.

(Bị cáo có mặt).

- Bị hại:

Ông Nguyễn Hữu Phú Đ – Sinh năm: 1997 (vắng mặt).

Địa chỉ: lô R Chung cư N, Phường S, Quận D, TP.HCM.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Phạm Quốc T – Sinh năm: 1973 (vắng mặt).

Địa chỉ: lô F Chung cư Q, Phường C, Quận D, TP.HCM.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 14/9/2018, Lưu Á H từ trên nhà số 104 Lô F, chung cư Ánh Quang, Phường 9, Quận 10 đi xuống lấy xe thì gặp anh Nguyễn Hữu Phú Đ (là bạn quen biết) đang ngồi nhậu cùng bạn bè tại quán C1, số 002 Lô F, chung cư Ánh Quang. Lúc này, anh Đ và H nói chuyện qua lại dẫn đến mâu thuẫn. H đi lên lầu vào nhà lấy con dao tự chế mang theo, đồng thời gọi cho Nguyễn Văn H (không rõ lai lịch, địa chỉ) qua tiệm game trên đường Nguyễn Tiểu La, Phường 5, Quận 10 chờ H đến chỗ Đ. H chuẩn bị một con dao và nhờ một người bạn (không rõ lai lịch địa chỉ) điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) chở qua đón H đến chỗ Đ. Khi đến nơi, H và Hiền mỗi người cầm một con dao dài khoảng 60cm tiến đến chém anh Đ nhưng anh Đ cầm ghế nhựa lên đỡ nên không trúng. Do hoảng sợ, anh Đ bỏ chạy vào trong quán nên vấp ngã xuống sàn. Ngay lúc này, H bước đến chém một nhát trúng đầu gối trái anh Đ gây thương tích rồi cả nhóm lên xe bỏ chạy. Sau đó, anh Đ được người thân đưa đi cấp cứu. Vụ việc được Công an Phường 9, Quận 10 lập hồ sơ ban đầu, sau đó chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 điều tra, làm rõ.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 982/TgT.18 ngày 03/12/2018 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận về thương tích của anh Nguyễn Hữu Phú Đ như sau:

- Vết thương gối trái gây gãy xương bánh chè đã được điều trị phẫu thuật kết hợp xương, khâu vết thương, hiện còn một sẹo kích thước 12,5 x (0,3 - 1)cm, hạn chế gấp duỗi một phần do đau, duỗi 5⁰, gấp 100⁰, không cứng khớp, đi lại còn gượng.

Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 19% (mười chín phần trăm)''.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã quyết định khởi tố điều tra đối với Lưu Á H về hành vi “Cố ý gây thương tích”

Đối với đối tượng Nguyễn Văn H và nam thanh niên, chưa xác định lai lịch; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 tiếp tục truy xét, khi nào phát hiện, xử lý sau.

Ngoài ra, cơ quan Công an còn tạm giữ: 01 ghế nhựa màu xanh, bị hư hỏng phần lưng, tay dựa và chân ghế, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã trả lại cho anh Phạm Quốc T (chủ quán C1), anh Thống không có yêu cầu bồi thường.

Riêng với con dao H dùng chém anh Đ, sau khi gây án, H đã ném xuống sông tại khu vực cầu chữ Y, Quận 8 nên không thu hồi được.

Quá trình điều tra, Lưu Á H khai nhận hành vi như trên. Anh Nguyễn Hữu Phú Đ yêu cầu Lưu Á H bồi thường chi phí chữa trị thương tích, hiện nay H chưa bồi thường.

Tại Cáo trạng số 29/CT-VKS ngày 25 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 Thành Phố Hồ Chí Minh đã truy tố: Lưu Á H về tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh công bố bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo đúng theo nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, nêu lên những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải); đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo: Lưu Á H từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về áp dụng biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến của bị cáo: Không có gì tranh luận.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên thu thập; do bị can, bị cáo, người

tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Nhận định hành vi và điều khoản xét xử:

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình; qua lời khai nhận của bị cáo, đối chiếu với lời khai của người làm chứng, bị hại, vật chứng thu giữ được, bản kết luận giám định về thương tích, biên bản thực nghiệm điều tra, cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Chỉ vì sự suy nghĩ, bực tức của cá nhân và mâu thuẫn với phía bị hại, mà bị cáo đã thực hiện hành vi ngang nhiên dùng con dao (vật sắc, nhọn, có cạnh) cố ý trực tiếp gây thương tích cho bị hại với tổng tỷ lệ tổn thương do thương tích gây nên hiện tại là: 19%, nên thể hiện tính chất côn đồ của bị cáo và thuộc trường hợp sử dụng hung khí nguy hiểm; như vậy bị cáo thực hiện hành vi trong trường hợp sử dụng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ, gây ra thương tích cho người bị hại là 19%; nên bị cáo bị truy tố và xét xử về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

[4] Việc áp dụng hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại đến trật tự an toàn xã hội, đồng thời còn xâm phạm đến sức khỏe của công dân. Do vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử phạt nghiêm minh bằng luật hình với mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cụ thể cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục bị cáo thành người tốt cho xã hội, đồng thời cũng để răn đe, giáo dục đối với những người thực hiện hành vi tương tự, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tuy nhiên, xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo (nhưng chưa thật sự ăn năn hối cải thể hiện sau khi sự việc xảy ra khi còn chưa bị áp dụng biện pháp ngăn chặn, bị cáo không bồi thường một khoản chi phí về thiệt hại mà bị cáo đã gây ra đối với bị hại); vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo; đồng thời miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường 30.000.000 đồng (chi phí điều trị là 8.000.000 đồng và khoản bồi thường tổn thất tinh thần là 22.000.000 đồng); bị cáo đồng ý bồi thường nhưng xin bồi thường từ từ. Do vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015, buộc bị cáo Lưu Á H bồi thường khoản tiền 30.000.000 đồng cho bị hại là ông Nguyễn Hữu Phú Đ ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lưu Á H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Lưu Á H;

Xử phạt bị cáo Lưu Á H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/11/2019.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo H.

- Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) và Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015; buộc bị cáo Lưu Á H bồi thường khoản tiền 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng cho ông Nguyễn Hữu Phú Đ.

Thi hành ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật tại cơ quan Thi hành án Dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả

cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tổ tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc: Bị cáo H chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng và án phí dân sự sơ thẩm là 1.500.000 (Một triệu năm trăm ngàn) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Thời hạn kháng cáo là 15 ngày; đối với bị cáo tính từ ngày tuyên án; đối với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa thì tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- VKSND Q.10; (2)
- Công an Q.10; (2)
- Chi cục THADS Q.10; (1)
- Người tham gia tố tụng; (3)
- Lưu: VP, THAHS, Hồ sơ. (5)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Triệu Luật